TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:42/2021/DS-ST
Ngày: 09/07/2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Đào
Ông Bùi Anh Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Đằng – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2021/TLST-DS, ngày 20 tháng 5 năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng mua bán*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2021QĐXXST-DS, ngày 24/6/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trịnh Cẩm T- Chủ hộ hộ kinh doanh Tân Quang Minh 1.
Địa chỉ: Số 222 ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Dương Gia A (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2021). (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng
- *Bị đơn:* 1. Ông Bùi Văn U, sinh năm 1978.(Có mặt).
Địa chỉ ĐKTT: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.
Tạm trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.
2. Bà Nguyễn Thị T. Sinh năm 1983 (Có mặt).
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/05/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Dương Gia A trình bày:

Vào ngày 11/10/2018 ông T và ông U, bà T có ký hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản với nhau. Đến ngày 31/3/2021 hai bên tiến hành ký vào bảng đối chiếu xác nhận công nợ, theo đó ông U, bà T xác nhận còn nợ ông T số tiền chưa thanh toán là 119.256.000 đồng

Nay ông T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông U và bà T phải thanh toán số tiền mua thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản cho ông với số tiền vốn là

119.256.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật là 10%/năm tương đương với 0.83%/tháng tính từ ngày 06/6/2019 đến ngày 09/5/2021 tổng cộng là 33 tháng với số tiền là 22.861.375 đồng. Tổng cộng vốn và là tạm tính đến ngày 09/5/2021 là 142.117.375 đồng. Và lãi suất chậm thanh toán từ ngày 10/5/2021 đến khi có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự hoặc bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên với mức lãi suất 10%/năm/số tiền nợ gốc. Trả số tiền trên trong dòng 01 tháng.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện , chỉ yêu cầu bị đơn hoàn trả vốn là 119.256.000đ và tính lãi từ ngày 31/3/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm tính tròn 03 tháng bằng só lãi là 2.981.400đ, vốn lãi tổng cộng là: 122.237.400đ. HĐXX xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái qui định của pháp luật, vì vậy HĐXX chấp nhận việc thay đổi này của nguyên đơn.

- *Bị đơn ông Bùi Văn U và bà T đều trình bày:*

Trước đây vợ chồng ông có mua thức ăn nuôi tôm của ông Trịnh Cẩm T. Đến ngày 31/3/2021 hai bên đối chiếu công nợ thì vợ chồng ông có ký đối chiếu công nợ còn thiếu ông T số tiền 119.256.000 đồng. Nay do hoàn cảnh khó khăn nên vợ chồng ông không thể trả số tiền 119.256.000 đồng một lần được và xin trả dần mỗi năm với số tiền 10.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền 119.256.000 đồng. Nếu trúng tôm nhiều thì vợ chồng ông sẽ trả thêm. Còn số tiền lãi thì vợ chồng ông không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của nguyên đơn.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc các bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi tính đến ngày 09/7/2021 tổng cộng là 122.237.400đ. Đối với ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về nội dung*:**

- Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ mua thức ăn nuôi tôm số tiền là tiền 119.256.000 đồng và lãi suất theo quy định từ ngày 31/3/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng số tiền là 122.237.400đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền còn nợ là 119.256.000 đồng, phía bị đơn cũng đã thừa nhận hiện vợ chồng bà còn nguyên đơn số tiền trên nhưng do không có khả năng thanh toán nên khi nào nuôi tôm trúng sẽ trả cho ông T số tiền trên. Căn cứ vào Điều 92 quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật.

HĐXX xét thấy các bị đơn đã mua thức ăn nuôi tôm của nguyên đơn nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán, như đã phân tích ở trên bị đơn đã vi phạm hợp đồng mua bán tài sản đối với nguyên đơn, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn, vì vậy việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 119.256.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận. Việc bị đơn cho rằng do hiện nay không có khả năng nên xin trả mỗi năm là 10.000.000đ là không phù hợp và không có căn cứ do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của các bị đơn.

Xét về yêu cầu tính lãi chậm thực hiện nghĩa vụ của nguyên đơn thì thấy:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền vốn là 119.256.000 đồng và tính lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày ngày 31/3/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm HĐXX xét thấy: Do bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu tính lãi chậm thanh toán là có căn cứ. Theo quy định của pháp luật đối với phần lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự là 10%/năm, thời gian tính lãi kể từ ngày 31/3/2021 cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 09/7/2021) là 03 tháng, 08 ngày x 8,83%/tháng = 3.233.427đ, cộng vốn là 119.256.000đ, tổng hai khoản là 122.489.427đ. Tuy nhiên phía nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền tổng cộng là 122.237.400đ. Xét thấy việc nguyên đơn yêu cầu số tiền vốn và lãi ít hơn là có lợi cho bị đơn nên HĐXX chấp nhận số tiền mà nguyên đơn yêu cầu là 122.237.400đ.

Từ những phân tích ở trên HĐXX cần xử buộc ông U và bà T phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho ông T số tiền còn nợ là 122.237.400đ là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận do đó các bị đơn phải liên đới chịu toàn bộ án phí là 6.111.870đ, nguyên đơn được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 244, Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 280, Điều 288, khoản 2 Điều 375, Điều 430, Điều 440, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trịnh Cẩm Thăng.

1/. Xử buộc các bị đơn ông Bùi Văn U, bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho nguyên đơn ông Trịnh Cẩm T số tiền còn nợ là *122.237.400đ (Một trăm hai mươi hai triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn bốn trăm đồng).*

- Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Trịnh Cẩm T có đơn yêu

cầu thi hành án thì hàng tháng ông Bùi Văn U, bà Nguyễn Thị T phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn ông Trịnh Cẩm T không phải chịu án phí và được hoàn trả lại các số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.500.000đ, theo biên lại thu số 0008267, ngày 19/5/2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn ông ông Bùi Văn U, bà Nguyễn Thị T phải liên đới chịu án phí số tiền là 6.111.850đ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Mỹ Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện MX;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Dương Hải